

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 598/VINAINCON-TCKT
V/v giải trình BCTC soát xét bán
niên năm 2023

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty) giải trình về Báo cáo tài chính Hợp nhất soát xét bán niên năm 2023 và Báo cáo tài chính Tổng hợp soát xét bán niên năm 2023 như sau:

1. Số liệu báo cáo

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2023	6 tháng đầu năm 2022	Chênh lệch	% Tăng/giảm
Báo cáo tài chính tổng hợp				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	73.112	112.963	-39.851	-35%
Giá vốn hàng bán	70.005	113.346	-43.341	-38%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	3.107	-383	3.490	
Doanh thu hoạt động tài chính	18.162	22.768	-4.606	-20%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.370	14.031	-661	-5%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.563	10.428	-1.865	-18%
Báo cáo tài chính hợp nhất				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.006.953	1.336.322	-329.369	-25%
Giá vốn hàng bán	1.021.632	1.278.677	-257.045	-20%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	(14.679)	57.645	-72.324	-125%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.329	47.463	-46.134	-97%
Chi phí tài chính	125.600	89.316	36.284	41%
Chi phí bán hàng	8.257	10.540	-2.283	-22%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	75.114	80.084	-4.970	-6%
Lợi nhuận khác	4.036	9.461	-5.425	-57%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(219.971)	(72.101)	-147.870	-205%



2. Nguyên nhân chênh lệch

2.1. Báo cáo tài chính tổng hợp soát xét bán niên năm 2023:

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 39.851 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước, nhưng do các chi phí đầu vào giảm nên lợi nhuận gộp đạt 3.107 triệu đồng, cùng kỳ năm trước lỗ 383 triệu đồng. Tuy nhiên, doanh thu hoạt động tài chính giảm 4.606 triệu đồng, do cổ tức, lợi nhuận được nhận tại các đơn vị giảm 6.430 triệu đồng, làm cho Lợi nhuận sau thuế TNDN giảm so với cùng kỳ năm trước là 1.865 triệu đồng, tương đương giảm 18%.

2.2. Tại BCTC hợp nhất soát xét bán niên năm 2023:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ toàn Tổng công ty giảm 329.369 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước, tương đương giảm 25%, cùng với đó chi phí đầu vào cho sản xuất tăng cao dẫn đến Lợi nhuận gộp lỗ 14.679 triệu đồng, cùng kỳ năm trước lãi 57.644 triệu đồng, cùng với đó, Doanh thu tài chính giảm 46.134 triệu đồng, Chi phí tài chính tăng là 36.284 triệu đồng, nguyên nhân do khi hợp nhất BCTC Công ty con là Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn có hạch toán khoản lỗ chênh lệch tỷ giá là 21.484 triệu đồng trong khi đó cùng kỳ năm trước công ty ghi nhận khoản lãi chênh lệch tỷ giá là 46.313 triệu đồng, cũng ở Công ty TNHH Xi măng quang sơn chi phí lãi vay trong kỳ tăng 12.441 triệu đồng, góp phần làm tăng chi phí tài chính toàn Tổng công ty là 16.087 triệu đồng, đây là các nguyên nhân chính trên dẫn đến Lợi nhuận sau thuế TNDN toàn Tổng công ty tăng lỗ 147.870 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước.

3. Ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán viên

3.1. Ý kiến kiểm toán: “Số dư Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang Dự án Tổ hợp Thương mại Văn phòng 119 đường K2 Cầu Diễn của công ty con - Công ty Cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp tại ngày 30/6/2023 là 17,65 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2022 là 17,65 tỷ đồng). Công ty Cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp đã lập hồ sơ đề nghị Chủ đầu tư chấp thuận bổ sung giá trị quyết toán của dự án là 27,7 tỷ đồng, nhưng đến nay chưa được Chủ đầu tư chấp thuận. Theo đó, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/6/2023 kèm theo của Tổng Công ty”.

Giải trình: Công trình này được Công ty cổ phần Xây lắp và sản xuất công nghiệp – Công ty con của Tổng công ty thi công từ đầu năm 2017, đã thi công xong nhưng nhiều năm nay vẫn chưa được Chủ đầu tư phê duyệt quyết toán, chi phí dở dang đến 30/6/2023 là 17,65 tỷ đồng. Trong quá trình thi công, phát sinh một số chi phí (ngoài hợp đồng), Công ty đã lập hồ sơ (khoảng 27,7 tỷ đồng) đề nghị Chủ đầu tư phê duyệt bổ sung nhưng đến nay chưa được phê duyệt. Do vậy Công ty chưa đủ căn cứ đề xuất hóa đơn ghi nhận doanh thu đối với toàn bộ chi phí nói trên theo quy định.



3.2. Ý kiến kiểm toán: “*Tại ngày 30/6/2023, số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang một số dự án của một số công ty con không biến động với số tiền là 35,56 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2022 là 35,56 tỷ đồng). Đến thời điểm phát hành báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này, các công ty con vẫn đang tiến hành rà soát và làm việc với Chủ đầu tư về việc thanh quyết toán các công trình này nên chúng tôi chưa có đủ cơ sở để đánh giá và xác định ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/6/2023 của Tổng Công ty*”.

Giải trình: Các công trình này phát sinh từ các năm trước tại các đơn vị. Nguyên nhân chủ yếu là do các công trình này chưa được chủ đầu tư hoặc cấp có thẩm quyền ký phê duyệt quyết toán.

3.3. Ý kiến kiểm toán: “*Tại ngày 30/6/2023, số dư các khoản công nợ phải thu, phải trả tại một số công ty con không thay đổi qua các năm với số tiền lần lượt là: 91,91 tỷ đồng và 126,79 tỷ đồng (tại 31/12/2022 với số tiền lần lượt là 117,77 tỷ đồng và 147,46 tỷ đồng). Đến thời điểm hiện nay, chúng tôi đã thực hiện các thủ tục soát xét, nhưng chúng tôi cũng không đánh giá được khả năng thu hồi, thanh toán đối với các khoản công nợ nói trên cũng như ảnh hưởng của nó đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/6/2023 của Tổng Công ty*”.

Giải trình: Các đơn vị Tổng công ty đã phối hợp với đơn vị kiểm toán phát hành thư xác nhận, đối chiếu công nợ phải thu, phải trả tại ngày 30/6/2023 gửi tới tất cả các khách hàng. Tuy nhiên số lượng khách hàng ký đối chiếu và gửi lại cho một số Đơn vị còn thiếu, do vậy một số Công ty chưa có đầy đủ biên bản đối chiếu công nợ tại thời điểm 30/6/2023. Lý do: Do đặc thù trong lĩnh vực XD/CB, các công trình có thời gian thi công kéo dài, một công trình, dự án có nhiều hạng mục, nhiều giai đoạn thực hiện, công trình đã thi công xong nhưng chủ đầu tư chưa phê duyệt quyết toán, thanh lý hợp đồng, đặc biệt có nhiều các dự án đã kéo dài nhiều năm. Nhiều dự án các Chủ đầu tư không ký xác nhận, đối chiếu công nợ cho các nhà thầu, lấy lý do là chờ Kiểm toán nhà nước thực hiện xong kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành mới xác định giá trị chính thức và thanh lý hợp đồng, xác nhận nợ với các nhà thầu.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Chí Nguyễn